TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2017/QĐST-HNGĐ	*Như Thanh, ngày 15 tháng 11 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2017/TLST/HNGGĐ Ngày 09/10/2017 giữa:

- Nguyên đơn: Lê Thị T, Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Yên K, xã Xuân T, huyện Như T, tỉnh Thanh hóa.

- Bị đơn: Bùi Văn H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Yên K, xã Xuân T, huyện Như T, tỉnh Thanh hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Các điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/11/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn H thống nhất vợ chồng có 01 con chung là: Bùi Thị L - sinh ngày 23/10/2011. Ly hôn anh H, chị T thống nhất giao

con chung Bùi Thị L cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh H không phải đóng góp cấp dưỡng cho việc nuôi con chung của chị T.

Anh Bùi Văn H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn H thống nhất: Chị T chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ đi số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0006811 ngày 09/10/2017 của Chi cục THADS huyện Như T. Trả lại cho chị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- VKSND Huyện Như Thanh
- Chi cục THADS Huyện Như Thanh
- Các đương sự
- UBND xã Xuân T, Như T
- Lưu hồ sơ vụ án

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH
Thẩm phán

Lê Văn Quân